

CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUNG VUONG EDUCATION AND TECHNOLOGY JOIN STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108569031

3. Ngày thành lập: 03/01/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 9, ngõ 622/23 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913282854

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
3.	Hoạt động hậu kỳ	5912
4.	Hoạt động viễn thông khác - Đại lý kinh doanh dịch vụ internet	6190
5.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan - Cung cấp trực tuyến phần mềm (ứng dụng và cung cấp các dịch vụ ứng dụng).	6311
6.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền)	7490
7.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. - Dịch vụ thương mại điện tử; - Nhượng quyền thương mại (trừ hoạt động nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299
9.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
10.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101

11.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu - Cung cấp dịch vụ giải trí, trò chơi trực tuyến trên điện thoại di động, điện thoại cố định, internet (trừ loại nhà nước cấm - Doanh nghiệp chỉ kinh doanh sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép); - Đại lý vui chơi giải trí, các trò chơi trực tuyến trên truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng (trừ loại hình nhà nước cấm); - Đại lý phát hành các trò chơi trực tuyến; - Kinh doanh các trung tâm chơi các trò chơi trên máy tính, trên mạng internet, dịch vụ vui chơi giải trí (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) (trừ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trên mạng)	9329
12.	Sao chép bản ghi các loại (Trừ các loại Nhà nước cấm)	1820
13.	In ấn	1811
14.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Đại lý mua, bán, kí gửi hàng hóa - Môi giới thương mại	4610
16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
17.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng; - Dạy máy tính; - Đào tạo trực tuyến (Chỉ hoạt động ngành nghề này khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật).	8559(Chính)
18.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
19.	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ	5813
20.	Hoạt động xuất bản khác - Xuất bản catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu in ấn khác	5819

21.	Xuất bản phần mềm	5820
22.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình - Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính - Đại lý thẻ cào internet, thẻ trò chơi trực tuyến, thẻ cước điện thoại; Thiết kế, cung cấp phần mềm tin học, các hệ thống mạng và giải pháp công nghệ phục vụ hoạt động thanh toán, chuyển khoản qua mạng viễn thông, internet và thanh toán, chuyển khoản tự động (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình)	6209
24.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu - Cung cấp các nội dung và dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng điện thoại di động, trên mạng internet	6399
25.	Quảng cáo - Dịch vụ quảng cáo trực tuyến	7310

6. Vốn điều lệ: 860.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ NGỌC LÂM	Số 9, ngõ 622/23 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.290	129.000.000	15,000	001087013389	
			Tổng số	1.290	129.000.000	15,000		
2	CAO ĐỨC HIỂU	Phòng 11.3 Tòa nhà Vimenco, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.290	129.000.000	15,000	025094000031	
			Tổng số	1.290	129.000.000	15,000		
3	ĐỖ MINH THU	Tổ 25, khu phố 3, Phường Dữu Lâu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.290	129.000.000	15,000	316842311	
			Tổng số	1.290	129.000.000	15,000		

4	NGUYỄN THÀNH NAM	Số 8, ngách 36 ngõ 75, phố Vĩnh Phúc, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.290	129.000.000	15,000	0360870047 09	
			Tổng số	1.290	129.000.000	15,000		
5	TRẦN HỮU HIẾU	Phòng 801B chung cư Sông Nhuệ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.440	344.000.000	40,000	0250870005 02	
			Tổng số	3.440	344.000.000	40,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ NGỌC LÂM**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *21/05/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *001087013389*

Ngày cấp: *12/07/2016*

Nơi cấp: *Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 9, ngõ 622/23 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 9, ngõ 622/23 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội